

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

Thực hiện Thông báo số 18/TB-HĐND ngày 02/10/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 10 (*mở rộng*); Thông báo số 19/TB-HĐND ngày 05/10/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến thời gian, nội dung kỳ họp thường lệ cuối năm 2020 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2020, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHỮNG NĂM 2020

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trong đó, xác định việc tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực PCTN là một trong những nội dung tuyên truyền trọng tâm; chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua các cuộc họp, giao ban, hội nghị, tập huấn, hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật các cấp; tiếp tục chỉ đạo việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Văn bản về công tác PCTN.

Nội dung tuyên truyền, quán triệt về PCTN tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tập trung vào Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công

tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh... Theo tổng hợp báo cáo từ các cơ quan, đơn vị, trong kỳ báo cáo các cơ quan, đơn vị đã tổ chức được 321 cuộc tuyên truyền có nội dung về PCTN với 17.070 lượt cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân tham dự.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Trong năm 2020, UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản liên quan đến công tác PCTN, như sau:

- Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 04/02/2020 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; trong đó, xác định việc tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan đến lĩnh vực PCTN là một trong những nội dung tuyên truyền trọng tâm năm 2020.

- Công văn số 584/UBND-NCPC ngày 11/02/2020 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác nội chính, cải cách tư pháp và PCTN.

- Công văn số 276/UBND-NCPC ngày 17/02/2020 về việc thực hiện nghiêm Luật PCTN và quy định về tặng quà, nhận quà.

- Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 21/02/2020 về triển khai, thực hiện Chương trình số 22-CTr/TU ngày 11/2/2020 của Tỉnh ủy về trọng tâm công tác Nội chính, cải cách tư pháp và PCTN.

- Công văn số 1249/UBND-NCPC ngày 13/3/2020 về việc triển khai thực hiện Công văn số 1868/VPCP-V.I ngày 11/3/2020 của Văn phòng Chính phủ; trong đó, giao Thanh tra tỉnh tiếp tục tham mưu thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021.

- Công văn số 1483/UBND-NCPC ngày 24/3/2020 về việc sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg; trong đó, giao Thanh tra tỉnh tham mưu việc hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện sơ kết và tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh.

- Công văn số 81/UBND-NCPC ngày 01/4/2020 về việc giao Thanh tra tỉnh tham mưu thực hiện Công văn số 800/VPCP-V.I ngày 26/3/2020 của Văn phòng Chính phủ.

- Công văn số 1940/UBND-NCPC ngày 10/4/2020 về việc sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị; trong đó, giao Thanh tra tỉnh tham mưu việc hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện tổng kết và tổng hợp, tham mưu xây dựng báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh.

- Công văn số 2214/UBND-NCPC ngày 22/4/2020 về việc kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2018; trong đó, chỉ đạo Thanh tra tỉnh nghiên cứu kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2018 và chủ động tham mưu khắc phục những hạn chế để nâng cao hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 109/UBND-NCPC ngày 27/4/2020 về việc thực hiện Công văn số 800/VPCP-V.I ngày 26/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

- Công văn số 2391/UBND-NCPC ngày 04/5/2020 về việc thực hiện Kế hoạch số 616/KH-TTCTP ngày 28/4/2020 của Thanh tra Chính phủ; trong đó, giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu đánh giá công tác PCTN năm 2019.

- Công văn số 2604/UBND-TH ngày 12/5/2020 về việc chuẩn bị nội dung trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2020 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021; trong đó, giao Thanh tra tỉnh dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh về công tác PCTN 06 tháng đầu năm 2020.

- Công văn số 2997/UBND-NCPC ngày 29/5/2020 về việc thực hiện Kế hoạch số 189-KH/TU ngày 22/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trong đó, chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng kết công tác PCTN từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN cho tới nay.

- Kế hoạch 282/KH-UBND ngày 29/5/2020 về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2019; trong đó, giao nhiệm vụ cho Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác đánh giá PCTN năm 2019.

- Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 về việc thành lập Tổ công tác đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2019.

- Công văn số 4403/UBND-NCPC ngày 31/7/2020 về việc giao cung cấp thông tin Công văn số 1225/TTCTP-CLKHTT ngày 22/7/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo tình hình giải quyết phản ánh, kiến nghị và bảo vệ người phản ánh, kiến nghị về tham nhũng, tiêu cực.

- Công văn số 4081/UBND-NCPC ngày 20/7/2020 về việc tham mưu dự thảo báo cáo công tác PCTN phục vụ kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV.

- Công văn số 4359/UBND-NCPC ngày 30/7/2020 về việc góp ý vào dự thảo văn bản của Thanh tra Chính phủ Đề án “Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước đối với Doanh nghiệp Nhà nước, phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong Doanh nghiệp Nhà nước”.

- Công văn số 4403/UBND-NCPC ngày 31/7/2020 về việc giao cung cấp thông tin theo Công văn số 1225/TTCTP-CLKHTT ngày 22/7/2020 của Thanh tra

Chính phủ về việc báo cáo tình hình giải quyết phản ánh, kiến nghị và bảo vệ người phản ánh, kiến nghị về tham nhũng, tiêu cực.

- Công văn số 250/UBND-NCPC ngày 01/9/2020 về việc thực hiện Công văn số 57-CV/BCSD ngày 27/8/2020 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo của Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN; trong đó, giao Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện văn bản này.

Đối với UBND các huyện, thành phố; các sở, ngành đã ban hành 73 văn bản chỉ đạo, triển khai việc thực hiện các quy định về PCTN đối với địa bàn, lĩnh vực quản lý.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và đưa ra danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Qua tổng hợp báo cáo, không có kiến nghị nào đề nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

d) Tình hình tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác PCTN

Thanh tra tỉnh là cơ quan giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác PCTN trên địa bàn. Đối với UBND các huyện, thành phố; sở, ngành đã giao Thanh tra đồng cấp tham mưu triển khai nhiệm vụ về công tác PCTN theo quy định.

đ) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Ngoài việc tổ chức các hội nghị, các lớp tuyên truyền về PCTN, một số cơ quan, đơn vị, địa phương đã tuyên truyền, phản ánh các hoạt động liên quan đến công tác PCTN bằng các hình thức như: Đăng tin, bài về công tác PCTN trên các Cổng Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; trên sóng phát thanh - truyền hình; tổ chức các buổi ngoại khóa (đối với các đơn vị trường học); phát hành sách, tài liệu về PCTN....

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch

UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh công khai, minh bạch chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, công khai các chế độ định mức, tiêu chuẩn... Qua đó, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng biết và giám sát việc thực hiện.

Trong nội bộ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc công khai tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ đã từng bước thực hiện có nề nếp, cơ bản theo quy định. Hình thức công khai đảm bảo theo quy định như: Thông báo tại các cuộc họp, niêm yết tại trụ sở, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện. Trong kỳ báo cáo, đã có 16 tổ chức, đơn vị được kiểm tra về việc thực hiện công khai minh bạch.

b) Kết quả kiểm soát xung đột lợi ích

Thực hiện Luật PCTN năm 2018 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2019), trong đó nội dung “kiểm soát xung đột lợi ích” là một trong những điểm mới của Luật, tại các hội nghị triển khai về Luật PCTN 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP đã chú trọng đến tuyên truyền việc thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích trong các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác; minh bạch trong công tác quản lý và sử dụng ngân sách... nhằm đảm bảo tốt các nội dung kiểm soát xung đột lợi ích mà Luật PCTN năm 2018 đã đề ra.

c) Kết quả ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Trong năm 2020, các cơ quan, đơn vị đã ban hành mới 142 văn bản; sửa đổi, bổ sung 36 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Tiến hành 10 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

d) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử

- UBND tỉnh đã quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng quy tắc ứng xử, các quy chế, quy định, nội quy; thực hiện nếp sống văn hóa công sở, từng bước nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần phòng ngừa tham nhũng.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; quy chế văn hóa nơi công sở; đưa nội dung “Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp” vào việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý hàng năm.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Đoàn kiểm tra công vụ của Sở Nội vụ đã kiểm tra đột xuất 03 đợt đối với 20 đơn vị. Kết quả kiểm tra cho thấy cơ bản các đơn vị đã thực hiện đúng quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính như: Chấp hành nghiêm thời gian làm việc, đeo thẻ công chức, viên chức; lễ lối tác phong làm việc nghiêm chỉnh. Công chức được phân công phụ trách ở từng

lĩnh vực đã chủ động trong công việc, xử lý kịp thời các văn bản trên phần mềm (TDOffice), không có tình trạng xử lý quá thời hạn, thời hiệu. Các cơ quan, đơn vị đều có Bảng niên yết thủ tục hành chính, kế hoạch làm việc và lịch công tác tuần, tháng theo quy định; việc bố trí khuôn viên công sở được thực hiện tốt, cảnh quan công sở sạch, đẹp. Tuy nhiên, Đoàn kiểm tra cũng phát hiện một số đơn vị thực hiện chưa tốt một số nội dung, như: Một số công chức, viên chức chưa cập nhật, xử lý các văn bản phối hợp xử lý trên hệ thống hồ sơ công việc; một số ít công chức, viên chức chưa thực hiện tốt việc đeo thẻ công chức, viên chức. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, đối với những đơn vị chưa thực hiện tốt các quy định, Đoàn kiểm tra đã nhắc nhở tại chỗ để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở tại các đơn vị, đồng thời nhắc nhở các đơn vị cần duy trì và nâng cao chất lượng bảng niên yết thủ tục hành chính tại đơn vị.

đ) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 21/02/2020 về thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Công văn số 768/UBND-NCPC ngày 03/02/2020 về việc định kỳ điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

Trên cơ sở đó, đến nay cơ bản các cơ quan, đơn vị đã xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Trong kỳ báo cáo, các cơ quan đơn vị đã thực hiện chuyển đổi được 203 cán bộ, công chức, viên chức (cấp huyện 80 người; các sở, ngành 123 người).

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Về kết quả thực hiện cải cách hành chính:

UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch về cải cách hành chính năm 2020, gồm: Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính; Kế hoạch nâng cao chỉ số PAPI cấp tỉnh năm 2020; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; báo cáo cải cách hành chính quý I, quý II và 6 tháng năm 2020 gửi Bộ Nội vụ đúng thời gian quy định; chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019; tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020, tại Hội nghị đã tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 08 tập thể và 05 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2011-2020; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và tổ chức kiểm tra tại 09 đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện. UBND tỉnh giao nhiệm vụ tự đánh giá, chấm điểm và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và ban

hành Bộ tiêu chí đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Thực hiện công bố chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn.

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ: UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 21/01/2020 về duy trì, áp dụng, cải tiến và xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bắc Kạn năm 2020. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 27 cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh (19 sở, ngành; 09 Chi cục) và 08 cơ quan hành chính cấp huyện đã xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính Nhà nước. Đối với cơ quan hành chính cấp xã (tổng 108 xã, phường, thị trấn) đã có 43 đơn vị xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; 65 đơn vị đang triển khai xây dựng. Đến hết năm 2020 sẽ hoàn thành việc đưa hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương (có 19 sở, ban, ngành; 09 chi cục; 08 UBND cấp huyện và 108 UBND cấp xã).

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng mang lại hiệu quả tích cực trong công tác quản lý điều hành, thông qua các quy trình ISO về giải quyết thủ tục hành chính giúp cho quá trình giải quyết công việc được minh bạch, ngăn ngừa hành vi tiêu cực trong giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân.

- Việc thanh toán không dùng tiền mặt: UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt Chỉ thị 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản đối với các đối tượng hưởng lương từ ngân sách; Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020; Công văn số 4070/BTC-KBNN ngày 28/3/2017 của Bộ Tài chính về việc mở rộng thanh toán cá nhân qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

g) Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập

Việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2019 đối với người có nghĩa vụ kê khai trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa được thực hiện do đang chờ Nghị định về kiểm soát tài sản thu nhập của Chính phủ ban hành và có hiệu lực pháp luật.

h) Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu

Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp nào bị xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương

Năm 2020, thông qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra

Trong kỳ báo cáo, qua công tác thanh tra chưa phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo

Năm 2020, qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, đơn vị chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

- Vụ Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Chi nhánh huyện Ngân Sơn. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức Việt 04 năm tù.

- Vụ Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã xét xử bị cáo Lộc Thanh Tuấn 18 tháng tù.

- Vụ Tham ô tài sản xảy ra tại Lâm trường Bạch Thông, thuộc tổ 13, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn. Đã khởi tố vụ án, hiện nay đang tiếp tục được điều tra theo quy định.

- Vụ Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Ba Bể. Đã khởi tố 01 bị can, hiện nay đang tiếp tục điều tra.

- Vụ Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông. Đã khởi tố vụ án và 01 bị can. Hiện vụ án đang được điều tra, giải quyết theo quy định.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Trong năm 2020, toàn ngành Thanh tra đã tiến hành 15 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN. Qua thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra một số tồn tại hạn chế liên quan trong công tác PCTN như: Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ chưa rõ ràng về định mức, biểu mẫu công khai tài chính chưa thực hiện đúng quy định...

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong công tác PCTN.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác PCTN với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực chủ động phòng ngừa tham nhũng, gắn PCTN với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Trong năm 2020 nhìn chung, tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh không có những diễn biến phức tạp, nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận; số vụ việc tham nhũng được phát hiện 05 vụ, thiệt hại về kinh tế không lớn và cơ bản đều đã được thu hồi. Tuy nhiên, tình hình tham nhũng vẫn tiềm ẩn nguy cơ, đặc biệt là tình trạng "tham nhũng vặt". Vì vậy, công tác PCTN trên địa bàn trong thời gian tới cần tiếp tục được đẩy mạnh theo tinh thần kiên quyết, kiên trì, liên tục.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Ưu điểm

Năm 2020, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tốt, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân. Cụ thể:

Công tác PCTN được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã kịp thời xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa nhiệm vụ và triển khai thực hiện tại đơn vị.

Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về PCTN được quan tâm thực hiện góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ.

b) Hạn chế

Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa phát huy toàn diện. Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng còn hình thức, thiếu tính khả thi, hiệu quả thấp.

Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra còn nhiều hạn chế.

c) Nguyên nhân

Một số cấp ủy, chính quyền, nhất là người đứng đầu một số địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ PCTN.

Một số quy định của pháp luật liên quan tới việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN có một số quy định mang tính hình thức, thiếu tính khả thi.

Một số đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác kiểm tra, giám sát để phòng ngừa, phát hiện các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, các cơ quan bảo vệ pháp luật và người dân trong thời gian qua, dự báo tình hình tham nhũng ở nước ta nói chung và trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nói riêng sẽ từng bước được kiềm chế và thuyên giảm. Tuy nhiên, tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc sẽ tiếp tục là vấn đề phức tạp cần phải tập trung giải quyết. Một số biểu hiện như “lợi ích nhóm”, doanh nghiệp “sân sau” vẫn có thể xảy ra cần được tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm, nhất là trong các lĩnh vực như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đấu thầu; đầu tư xây dựng; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; công tác tổ chức, cán bộ...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2021

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác PCTN. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao chất lượng phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN; tiếp tục triển khai nghiêm túc các quy định của Luật PCTN 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật.

4. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra về PCTN tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về công tác PCTN tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

6. Phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, hiệp hội doanh nghiệp, nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí, truyền thông và mỗi cán bộ, đảng viên trong PCTN; biểu dương, khen thưởng những tấm gương điển hình và có biện pháp bảo vệ người tố cáo để khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia PCTN.

7. Mở các lớp tập huấn về kiểm soát tài sản, thu nhập; nghiệp vụ về thanh tra, kiểm tra về công tác PCTN.

Trên đây là Báo cáo công tác PCTN năm 2020 của UBND tỉnh./.

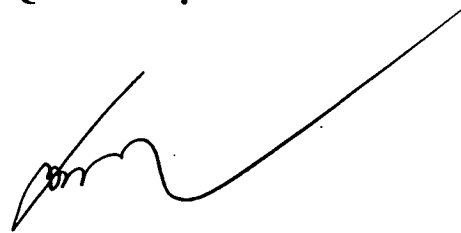
(Gửi kèm theo Phụ lục 01, 02)./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy, điện tử:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Lê.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2020

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT			
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	73
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	3
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN			
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	17,070
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	321
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về phòng chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	654
THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA			
<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan tổ chức đơn vị</i>			
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch	CQ,TC,ĐV	16
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ,TC,ĐV	0
Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn			
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	142
9	Số văn bản về chế độ, định mức, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi bổ sung	Văn bản	36
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	10
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu Đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp nại (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công nhân viên chức			
19	Số cơ quan tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ,TC,ĐV	20

20	Số cán bộ, công chức viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	1
21	Số cán bộ, công chức viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	203
<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>			
22	Số người được xác minh về kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỉ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	186
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua hoạt động tự thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về hành vi tham nhũng đã giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại tố cáo	Người	0
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	5
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	người	4
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử	Vụ	2
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng	Người	2
<i>Trong đó:</i>			
41	Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	1
42	Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	1
43	Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
44	Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0

46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỉ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	3
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	2
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
49	+Bằng tiền(tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu Đồng	1,507,459,085
50	+Đất đai	m ²	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
51	+Bằng tiền(tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu Đồng	1,428,357,823
52	+Đất đai	m ²	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
53	+Bằng tiền(tiền Việt Nam + Ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu Đồng	0
54	+Đất đai	m ²	0
Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen thưởng trong đó:	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

ĐƠN VỊ: UBND TỈNH BẮC KẠN

DANH SÁCH CÁC VỤ VIỆC THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN NĂM 2020

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung sự việc
1	Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản	Agribank Chi nhánh huyện Ngân Sơn,	CQĐT Công an tỉnh Bắc Kạn	Từ tháng 9 - 11/2018, Nguyễn Đức Việt là giao dịch viên quầy loại 1 của Agribank Chi nhánh Ngân Sơn đã hủy dịch vụ SMS trên hệ thống IPCAS, đồng thời đăng ký ví điện tử Momo trên Bill Payment với User các giao dịch Nông Thị Lan để thực hiện việc chuyển rút tiền trong tài khoản của khách hàng. KTVA số 08 ngày 22/02/2019, KTBC số 13 ngày 11/6/2019 với Nguyễn Đức Việt. KTĐT đề nghị truy tố ngày 24/02/2020. VKS truy tố ngày 09/4/2020. Ngày 23/6/2020, Tòa án xét xử Nguyễn Đức Việt 4 năm tù.
2	Tham ô tài sản	Công ty xô số Bắc Kạn	CQĐT Công an tỉnh Bắc Kạn	Từ tháng 4 - 5/2017, Lộc Thanh Tuấn là thủ kho kiêm cán bộ nghiệp vụ truyền thông của Công ty TNHH MTV xô số kiến thiết tỉnh Bắc Kạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tiền của Công ty. KTVA số 43 ngày 19/7/2019, KTBC số 79 ngày 14/8/2019 đối với Lộc Thanh Tuấn. KTĐT đề nghị truy tố ngày 20/01/2020. VKS truy tố ngày 21/02/2020. Ngày 15/5/2020, Tòa án xét xử Lộc Thanh Tuấn 18 tháng tù.
3	Tham ô tài sản	Lâm trường Bạch Thông	CQĐT Công an TP Bắc Kạn chuyển CQĐT Công an tỉnh Bắc Kạn	Cuối tháng 10/2015, Lục Thế Trung là Phó Giám đốc phụ trách Lâm trường Bạch Thông, trực thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn - là Công ty 100% vốn điều lệ của Nhà nước, do UBND tỉnh Bắc Kạn làm chủ sở hữu cùng một số cán bộ khác đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý tại Lâm trường. CQĐT công an TP Bắc Kạn đã KTVA số 12 ngày 13/02/2018, hiện vụ án được chuyển lên CQĐT công an tỉnh Bắc Kạn điều tra theo thẩm quyền.
4	Tham ô tài sản	Agribank Chi nhánh huyện Ba Bể	CQĐT Công an tỉnh Bắc Kạn	Trong năm 2019, Dương Thị Lan là giao dịch viên quầy loại 2 của Agribank Chi nhánh huyện Ba Bể đã gian lận trong thực hiện quy trình nghiệp vụ thông qua 29 giao dịch gồm: không hạch toán một phần tiền gửi của khách hàng; tự ý rút một phần tiền gửi của khách hàng; tất toán 14 sổ tiết kiệm, chiếm dụng tiền gửi tại Ngân hàng của 06 khách hàng. CQĐT đã KTVA số 17 ngày 21/4/2020, KTBC số 74 ngày 31/8/2020 đối với Dương Thị Lan.
5	Tham ô tài sản	UBND xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	CQĐT Công an huyện Bạch Thông	Ngày 27/3/2017, UBND xã Sỹ Bình, huyện Bạch Thông ban hành Quyết định số 20/QĐ-UBND về việc kiện toàn tổ thẩm định dự toán công trình xây dựng nông thôn mới - được đầu tư từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo xã Sỹ Bình năm 2017, trong đó có bà Đinh Thị Mỹ - Công chức địa chính Nông nghiệp xã Sỹ Bình là Tổ viên. Thành viên tổ thẩm định có trách nhiệm thẩm định dự toán các công trình nông thôn mới của xã Sỹ Bình. Quá trình thực hiện nhiệm vụ đối với 02 Công trình trên, bà Đinh Thị Mỹ đã chiếm đoạt số tiền 80.829.762 đồng. Ngày 24/7/2020 CQ CSĐT Công an huyện Bạch Thông khởi tố vụ án; ngày 24/8/2020 Khởi tố bị can đối với Đinh Thị Mỹ. Hiện vụ án đang trong quá trình điều tra.